

Số: /KH-SNgV

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023

Thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 768/TTr-PCTN ngày 30/11/2023 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023, Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 trong cơ quan như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích, yêu cầu

- Việc kê khai, công khai tài sản thu nhập nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai để công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan và cá nhân, tổ chức có liên quan biết rõ tài sản, thu nhập của người đó; phục vụ hiệu quả công tác quản lý công chức, viên chức, kịp thời phát hiện, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

- Xác định thời gian, hình thức kê khai, công khai tài sản thu nhập cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và cá nhân để thực hiện nghiêm túc và đúng quy định của pháp luật về minh bạch, tài sản, thu nhập.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kê khai rõ ràng, đầy đủ, chính xác các loại tài sản, thu nhập, biến động tài sản, thu nhập theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

II. THỰC HIỆN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Kê khai lần đầu

- Đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là **10 ngày** kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác. Trường hợp chưa kê khai thì thực hiện kê khai đầy đủ và bàn giao bản kê khai theo quy định.

- Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo **Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP**.

2. Kê khai hàng năm

- Đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm gồm:

+ Người giữ chức vụ từ Giám đốc Sở và tương đương trở lên.

+ Người giữ các ngạch công chức và chức danh theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

+ Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

+ Người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

- Việc kê khai phải hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

- Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo **Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP**.

(Có Danh sách kèm theo)

3. Kê khai bổ sung

- Đối tượng: Là những người có biến động tài sản, thu nhập trong năm 2023 có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên (so với bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022), trừ trường hợp đã thuộc đối tượng kê khai hằng năm thì tiến hành kê khai hằng năm theo hướng dẫn, không phải kê khai bổ sung.

Văn phòng có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho tất cả CBCCV thuộc Sở quản lý được biết để những đối tượng nêu trên tự giác báo cáo, trên cơ sở đó lập danh sách và hướng dẫn thực hiện việc kê khai. Trường hợp đã được thông báo, nhưng những người này không chủ động báo cáo với cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập, thì sau này nếu phát hiện được sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Lưu ý: Đối với những người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập của cả 02 (hai) trường hợp: Kê khai hằng năm và kê khai bổ sung thì **chỉ tiến hành kê khai hằng năm**.

- Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung thực hiện theo **Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP**.

- Việc kê khai phải hoàn thành **trước ngày 31/12/2022**.

4. Kê khai phục vụ công tác cán bộ

- Đối tượng: Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là **10 ngày** kể từ ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Trường hợp chưa kê khai thì thực hiện kê khai đầy đủ và bàn giao bản kê khai theo quy định.

- Đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, khi ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử Đại biểu Hội đồng nhân dân; thời điểm kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.

- Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo **Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP**.

III. CÔNG KHAI BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

Thực hiện việc công khai và lập biên bản công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Điều 11, 12, 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- *Địa điểm niêm yết*: Tại sảnh tầng 1, trụ sở Sở Ngoại vụ (Số 10 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

- *Thời gian niêm yết*: Từ ngày **08/01** đến hết ngày **22/01/2024** (15 ngày).

- *Nội dung niêm yết*: Danh sách những người có nghĩa vụ kê khai và Bản kê khai tương ứng.

Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai, số lượng Bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan Sở Ngoại vụ, đơn vị sự nghiệp công lập - Trung tâm TT&DVĐN và đại diện tổ chức Công đoàn cơ sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KÊ KHAI

1. Trách nhiệm của người có nghĩa vụ kê khai

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn, đảm bảo các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và những biến động tài sản thu nhập kê khai theo Mẫu bản kê khai (*Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ*). Đảm bảo kê khai đầy đủ, chính xác thông tin về quyền sử dụng thực tế đối với đất, nhà ở, công trình xây dựng (*kê khai, kê khai chính xác các thông tin liên quan về số hiệu thửa đất, diện tích, loại đất, thông tin về giấy CNQSD đất, địa chỉ, giá trị nhà, đất... nhất là đối với các thửa đất có quyền sử dụng trước thời điểm kê khai lần đầu, những thửa đất đã được cấp đổi giấy CNQSD đất; những thửa đất được cấp trong cùng một giấy CNQSD đất*); kê khai đầy đủ về tiền gửi tổ chức trong nước (tại thời điểm kê khai, trong tài khoản tiền gửi thanh toán tại ngân hàng có số dư trên 50 triệu đồng; kê khai tiền gửi tiết kiệm chính xác; giải trình tiền mặt có biến động tăng/giảm...); kê khai phần vốn góp vào doanh nghiệp, vốn kinh doanh của hộ gia đình, cá nhân...; kê khai đầy đủ phương tiện xe cơ giới; kê khai chính xác về tổng thu nhập giữa hai lần kê khai; kê khai về biến động tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; kê khai đối với tài sản do vợ hoặc chồng đứng tên người sử dụng, đứng tên người sở hữu... Cá nhân kê khai tự chịu trách nhiệm về những thông tin kê khai.

- Mỗi cá nhân kê khai làm 02 bản, có chữ ký của người nhận kê khai, tại Lạng Sơn (Công chức phụ trách công tác tổ chức cán bộ của Sở được phân công theo dõi kê khai tài sản, thu nhập ký nhận).

2. Trách nhiệm của Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở

- Phổ biến triển khai Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động của phòng, đơn vị mình.
- Đôn đốc người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện việc kê khai đúng quy định và yêu cầu thời gian, tiến độ trong Kế hoạch (nếu có)
- Phối hợp với Thanh tra Sở giải quyết phản ánh đối với việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai là công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có).

3. Văn phòng Sở

Tham mưu xây dựng Kế hoạch; thông báo kê khai, công khai tài sản thu nhập và lập Danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập của Sở (*theo quy định tại Điều 37 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018*), trình Giám đốc Sở phê duyệt danh sách đính kèm theo Kế hoạch.

- Tổ chức thông báo, gửi danh sách người có nghĩa vụ kê khai và mẫu kê khai thông qua các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thực hiện việc bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập tại Thanh tra tỉnh **từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/01/2024** (*Theo nội dung hướng dẫn tại Công văn số 768/TTr-PCTN ngày 30/11/2023*).

- Tham mưu xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 về Thanh tra tỉnh **trước ngày 15/4/2024** (*Theo Công văn số 768/TTr-PCTN ngày 30/11/2023*).

4. Trách nhiệm của Thanh tra Sở

- Phối hợp với Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch kê khai, công khai tài sản thu nhập;
- Tổ chức tiếp nhận phản ánh về việc kê khai tài sản, thu nhập;
- Chủ trì, phối hợp với các cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết phản ánh (nếu có) theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có vướng mắc đề nghị người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập và Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp phản ánh (thông qua Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở, có biện pháp kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM, NV;
- Trung tâm TT&DVĐN;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuyết Mai

